

Phụ lục

KẾT QUẢ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024
CỦA SỞ, NGÀNH TỈNH VÀ UBND HUYỆN, THÀNH PHỐ
THUỘC TỈNH ĐỒNG THÁP
(Kèm theo Quyết định số 17/QĐ-UBND-HC ngày 09/01/2025
của Chủ tịch UBND Tỉnh)

STT	Tên cơ quan, địa phương	Chỉ số (%)	Xếp hạng	Ghi chú
I. CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH SỞ, NGÀNH TỈNH				
1	Sở Nội vụ	95,05	I	
2	Sở Xây dựng	94,91	II	
3	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	93,67	III	
4	Sở Tư pháp	92,56	IV	
5	Sở Y tế	91,78	V	
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	91,04	VI	
7	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	90,49	VII	
8	Sở Thông tin và Truyền thông	90,49	VII	
9	Sở Tài chính	90,07	IX	
10	Sở Khoa học và Công nghệ	89,99	X	
11	Ban Quản lý khu Kinh tế	89,78	XI	
12	Sở Công Thương	89,58	XII	
13	Sở Giao thông vận tải	89,33	XIII	
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	87,96	XIV	
15	Sở Ngoại vụ	87,20	XV	
16	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	85,95	XVI	
17	Sở Tài nguyên và Môi trường	79,45	XVII	

II. CÁC CƠ QUAN NGANG SỞ KHÔNG XẾP THỨ HẠNG				
1	Văn phòng UBND Tỉnh	95,63	Cơ quan đặc thù, có những nhiệm vụ trong các lĩnh vực CCHC không thể thực hiện	
2	Thanh tra Tỉnh	93,18	Cơ quan đặc thù, có những nhiệm vụ trong các lĩnh vực CCHC không thể thực hiện	
III. CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH UBND HUYỆN, THÀNH PHỐ				
1	UBND thành phố Hồng Ngự	93,33	I	
2	UBND huyện Châu Thành	92,56	II	
3	UBND huyện Tháp Mười	91,74	III	
4	UBND huyện Tam Nông	91,35	IV	
5	UBND thành phố Sa Đéc	90,80	V	
6	UBND huyện Hồng Ngự	90,68	VI	
7	UBND huyện Lai Vung	90,27	VII	
8	UBND thành phố Cao Lãnh	90,02	VIII	
9	UBND huyện Thanh Bình	88,89	IX	
10	UBND huyện Tân Hồng	88,58	X	
11	UBND huyện Lấp Vò	87,60	XI	
12	UBND huyện Cao Lãnh	85,59	XII	